

BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN TIỀN VÀ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC NĂM 2012

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

(Theo báo cáo số 97/KTNN-TH ngày 24/01/2014 của Kiểm toán nhà nước)

STT	Nội dung	Số còn lại chưa thực hiện theo Công văn số 941/KV VII-TH ngày 28/12/2023	Số kiến nghị thực hiện đến ngày 20/10/2024	Số còn lại chưa thực hiện	Ghi chú/Bằng chứng thực hiện
A	B	1	2	3=1-2	
	Tổng số	13.308.252.926	1.936.180.426	11.372.072.500	
I	Các khoản giảm chi	13.308.252.926	1.936.180.426	11.372.072.500	
1	Giảm chi thường xuyên	13.308.252.926	1.936.180.426	11.372.072.500	
1.1	Thu hồi kinh phí thừa	1.041.826.500	31.754.000	1.010.072.500	
1.1.1	Thu NSTW	1.010.072.500	0	1.010.072.500	
*	Huyện Mường Tè	1.010.072.500	0	1.010.072.500	
-	Chương trình 135	1.000.862.500		1.000.862.500	
-	Dự phòng ngân sách Trung ương	9.210.000		9.210.000	
1.1.2	Thu hồi nộp NSDP	31.754.000	31.754.000	0	
*	Huyện Sìn Hồ	31.754.000	31.754.000	0	
	Hỗ trợ đầu tư trụ sở xã	31.754.000	31.754.000	0	Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND huyện Sìn Hồ; GNT cấp trên ngày 05/9/2024
1.2	Giảm dự toán, thanh toán năm sau	1.904.426.426	1.904.426.426	0	
1.2.1	Giảm thanh toán, dự toán NSNN do thừa kinh phí, giảm quyết toán do không đủ thủ tục, thu hồi nộp ngân sách do chi sai chế độ	1.904.426.426	1.904.426.426	0	
*	Kinh phí đào tạo, thu hút	837.325.126	837.325.126	0	
	Huyện Tân Uyên	837.325.126	837.325.126	0	Quyết định 426/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND huyện Tân Uyên; GNT cấp trên ngày 29/3/2024
*	Chương trình SEQUAP	773.815.300	773.815.300	0	

STT	Nội dung	Số còn lại chưa thực hiện theo Công văn số 941/KV VII-TH ngày 28/12/2023	Số kiến nghị thực hiện đến ngày 20/10/2024	Số còn lại chưa thực hiện	Ghi chú/Bằng chứng thực hiện
	Huyện Sìn Hồ	773.815.300	773.815.300	0	Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND huyện Sìn Hồ; GNT cấp trên ngày 05/9/2024
*	Hỗ trợ đầu tư tỉnh, huyện mới chia tách	293.286.000	293.286.000	0	
	Huyện Sìn Hồ	293.286.000	293.286.000	0	Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND huyện Sìn Hồ; GNT cấp trên ngày 05/9/2024
1.3	Kiến nghị xử lý tài chính khác	10.362.000.000	0	10.362.000.000	
*	Bổ trí hoàn trả nguồn TPCP do đã sử dụng cho mua sắm thiết bị, nội thất phòng học	10.362.000.000	0	10.362.000.000	
-	Sở Giáo dục và đào tạo	1.138.000.000		1.138.000.000	
-	Huyện Than Uyên	780.255.000		780.255.000	
-	Huyện Mường Tè	1.267.572.000		1.267.572.000	
-	Huyện Sìn Hồ	746.859.000		746.859.000	
-	Huyện Tân Uyên	722.225.000		722.225.000	
-	Thành phố Lai Châu	611.020.000		611.020.000	
-	Huyện Tam Đường	2.670.850.000		2.670.850.000	
-	Huyện Phong Thổ	2.425.219.000		2.425.219.000	